

**BẢNG GHI KẾT QUẢ**  
**Môn Tiếng Anh - Cấp Tiểu học**

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Khối	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai
1	hd6-0253191	Trịnh Đức Minh Quân	1A6	1	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	30	336	0
2	ntp5-1976	Phạm Kiều Chi	1B	1	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	30	456	0
3	hns1-0250656	Nguyễn Ngân Phương	1A1	1	Trường Tiểu học Hà Nội	30	651	0
4	hht1-2338	Đặng Minh Tuệ	1C	1	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	30	780	0
5	kd24-3454	Nguyễn Khải Minh	1A6	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	29	391	1
6	vp3-0827	Nguyễn Đắc Phúc Huy	1A2	1	Trường Tiểu học Vạn Phúc	29	446	1
7	tca1-1954	Võ Kiều Hải Đăng	1A2	1	Trường Tiểu học Thành Công A	29	458	1
8	tca1-1868	Nguyễn Phong Quân	1A5	1	Trường Tiểu học Thành Công A	29	465	1
9	tl47-1391	Nguyễn Gia Khánh	1C	1	Trường Tiểu học Thủ Lệ	29	471	1
10	dy18-a1001	Đặng Thu An	1A1	1	Trường Tiểu học Đại Yên	29	501	1
11	kd24-3446	Lê Quốc Khang	1A6	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	29	511	1
12	pct-1552	Phạm Lâm Anh	1D	1	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	29	593	1
13	ntp5-2070	Nguyễn Huy Khang	1F	1	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	29	798	1
14	hns1-0250681	Nguyễn Ánh Dương	1A2	1	Trường Tiểu học Hà Nội	29	964	1
15	hht1-2394	Phan Quang Vinh	1H	1	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	28	442	2
16	nk2-0253181	Phạm Hoàng Nhật Minh	1A4	1	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	28	563	2
17	hht1-2282	Phạm Đỗ Minh Khôi	1A	1	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	28	629	2
18	nh6-1251	Nguyễn Phương Thảo Chi	1A1	1	Trường Tiểu học Ngọc Hà	28	709	2
19	hht1-2283	Phạm Đỗ Tú Linh	1A	1	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	28	861	2
20	nk2-0253185	Nguyễn Quốc Đức Nghĩa	1A4	1	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	27	433	3
21	pct-1574	Vũ Minh Thảo	1D	1	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	27	495	3
22	nk2-0253224	Nguyễn Xuân Minh Khang	1A5	1	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	27	580	3
23	hns1-0250672	Nguyễn Thái An	1A1	1	Trường Tiểu học Hà Nội	26	457	4
24	nk2-3061	Lưu Thanh Bình	1A1	1	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	26	585	4
25	kd24-3510	Lê Ngọc Bảo Anh	1A4	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	26	598	4
26	tcb1-2678	Nguyễn Hà My	1A5	1	Trường Tiểu học Thành Công B	26	615	4
27	pct-1548	Nguyễn Anh Tuấn	1C	1	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	26	626	4
28	hht1-2376	Nguyễn Nhật Đăng Khoa	1H	1	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	26	713	4
29	dy18-a1022	Nguyễn Bình Minh	1A1	1	Trường Tiểu học Đại Yên	26	884	4
30	kd24-3468	Dương Quỳnh Anh	1A8	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	26	951	4
31	hht1-2286	Nguyễn Diệu Vi	1A	1	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	26	1179	4
32	kd24-3444	Lý Gia Hân	1A6	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	26	1454	4
33	tcb1-2595	Ngô Bảo Lâm	1A3	1	Trường Tiểu học Thành Công B	25	481	5
34	kd24-3401	Lê Văn Huy Vũ	1A7	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	25	616	5
35	kd24-3386	Vũ Lê Thiên An	1A5	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	25	820	5
36	pct-1531	Nguyễn Phương Tuệ Anh	1C	1	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	25	861	5
37	hd6-0253177	Nguyễn Hoàng Ngân	1A6	1	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	24	608	6
38	kd24-3438	Phan Khánh An	1A6	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	24	629	6
39	ntt12-1635	Nguyễn Khôi Nguyên	1A1	1	Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực	24	663	6
40	bd-1881	Nguyễn Anh Khôi	1A3	1	Trường Tiểu học Ba Đình	24	697	6
41	kd24-3458	Nguyễn Hoàng Bích Nhi	1A6	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	24	790	6
42	dy18-a2065	Nguyễn Xuân Phúc	1A2	1	Trường Tiểu học Đại Yên	23	534	7
43	hd6-0253159	Phạm Minh Huy	1A6	1	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	23	536	7
44	kd24-3395	Nguyễn Quang Khánh	1A7	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	23	567	7
45	vn-cb-2212	Nguyễn Minh Đức	1E	1	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	23	591	7
46	kd24-3445	Vũ Khánh Huyền	1A6	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	23	704	7
47	kd24-3469	Nguyễn Trung Hiếu	1A8	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	23	799	5
48	hht1-2373	Nguyễn Bảo Khánh Đan	1H	1	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	22	574	8
49	tcb1-2674	Trịnh Nhật Minh	1A5	1	Trường Tiểu học Thành Công B	22	749	8
50	bn21-0251170	Nguyễn Duy Minh	1A2	1	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	22	1072	8
51	vn-cb-2103	Nguyễn Diệu Uyên	1A	1	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	21	420	9
52	tca1-1911	Vũ Anh Khôi	1A3	1	Trường Tiểu học Thành Công A	21	765	9
53	hd6-3126	Nguyễn Minh Khang	1A5	1	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	21	1060	9
54	kd24-3866	Trương Minh Thảo	1A4	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	21	1791	8
55	vn-cb-2121	Phạm Minh Hoàng	1B	1	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	20	555	10
56	kd24-3457	Nguyễn Trần Hà My	1A6	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	20	1596	2
57	hd6-3051	Nguyễn Mạnh Kiên	1A3	1	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	19	1006	11
58	tl47-1365	Đoàn Nhật Minh	1B	1	Trường Tiểu học Thủ Lệ	18	667	12

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Khối	Trường	Số câu đúng	Số giấy	Số câu sai
59	dy18-a4124	Nguyễn Minh Khang	1A4	1	Trường Tiểu học Đại Yên	17	561	13
60	hd6-0253217	Lê Hoài Anh	1A7	1	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	17	1178	13
61	ntp5-1979	Trần Ngô Bảo Hân	1B	1	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	16	672	14
62	kd24-3439	Vũ Bình An	1A6	1	Trường Tiểu học Kim Đồng	16	1621	4
63	bd-1856	Nguyễn Linh Trúc	1A2	1	Trường Tiểu học Ba Đình	15	586	15
64	bn21-0251174	Nguyễn Quỳnh Như	1A2	1	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	15	588	15
65	tl47-1345	Hồ Nguyễn Thanh Trúc	1A	1	Trường Tiểu học Thủ Lệ	15	598	15
66	bn21-0251199	Nguyễn Phúc Lâm	1A2	1	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	13	666	17
67	tl47-1402	Nguyễn Tú Uyên	1C	1	Trường Tiểu học Thủ Lệ	13	811	17
68	nd2-1596	Vũ Đình Khôi Nguyễn	1A2	1	Trường Tiểu học Nghĩa Dũng	12	705	18
69	nk2-2884	Trần Hiếu Minh	2A5	2	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	30	336	0
70	nh6-1390	Đoàn Bảo Khánh	2A2	2	Trường Tiểu học Ngọc Hà	30	368	0
71	kd24-4015	Đào Khôi Nguyên	2A7	2	Trường Tiểu học Kim Đồng	30	488	0
72	nk2-2855	Nguyễn Tú Linh	2A3	2	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	30	497	0
73	hd6-3577	Nguyễn Bảo Trâm	2A5	2	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	29	264	1
74	tca1-1966	Đình Thế Vinh	2A3	2	Trường Tiểu học Thành Công A	29	316	1
75	nh6-1447	Chu Ngọc Lâm Anh	2A4	2	Trường Tiểu học Ngọc Hà	29	328	1
76	tcb1-2744	Hoàng An Nhiên	2A2	2	Trường Tiểu học Thành Công B	29	357	1
77	bn21-1258	Lê An Vinh	2A2	2	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	29	357	1
78	nh6-1359	Nguyễn Linh Chi	2A1	2	Trường Tiểu học Ngọc Hà	29	386	1
79	ntp5-2097	Phạm Xuân Bách	2A	2	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	29	492	1
80	ntt12-1729	Ngô Trí Hiếu	2A1	2	Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực	29	525	1
81	vn-cb-2598	Trần Đào Đức	2E	2	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	29	534	1
82	bd-0252080	Đình Bảo Nguyên	2A4	2	Trường Tiểu học Ba Đình	29	545	1
83	hns1-0744	Vũ Bảo Vy	2A1	2	Trường Tiểu học Hà Nội	29	588	1
84	hns1-0250710	Hoàng Nhật Minh	2A0	2	Trường Tiểu học Hà Nội	29	592	1
85	vn-cb-3319	Lê Minh Anh	2E	2	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	28	283	2
86	pct-1619	NGUYỄN HẢI LÂM	2E	2	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	28	376	2
87	hd6-0253516	Vũ Minh Khang	2A4	2	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	28	385	2
88	hht1-0252499	Phạm Quang Huy	2I	2	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	28	392	2
89	bd-0252064	Vũ Minh Khoa	2A4	2	Trường Tiểu học Ba Đình	28	397	2
90	vn-cb-2601	Hoàng Minh Khang	2E	2	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	28	408	2
91	ntt12-1830	Nguyễn Khánh Chi	2A4	2	Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực	28	409	2
92	nk2-2871	Lê Đăng Khôi	2A4	2	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	28	416	2
93	hns1-0740	Lê Nguyễn Bảo Khánh	2A1	2	Trường Tiểu học Hà Nội	28	446	2
94	kd24-3168	Trần Tuấn Phong	2A2	2	Trường Tiểu học Kim Đồng	28	498	2
95	tl47-1497	Hà Bảo Châu	2C	2	Trường Tiểu học Thủ Lệ	28	504	2
96	ntp5-2100	Đoàn Khánh Dương	2A	2	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	28	526	2
97	tca1-1915	Đỗ Hoàng Nam	2A2	2	Trường Tiểu học Thành Công A	28	536	2
98	pct-1583	Nguyễn Phan	2A	2	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	28	541	2
99	hd6-3557	Trương Nguyễn Châu Anh	2A5	2	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	28	621	2
100	hns1-0250728	Nguyễn Việt Trường	2A0	2	Trường Tiểu học Hà Nội	28	665	2
101	hns1-0250712	Lê Tuệ Minh	2A0	2	Trường Tiểu học Hà Nội	28	735	2
102	hht1-2468	Phạm Hồng Anh	2H	2	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	28	744	2
103	kd24-3772	Nguyễn Linh Đan	2A7	2	Trường Tiểu học Kim Đồng	28	770	2
104	hns1-0730	Trần Minh Vũ	2A0	2	Trường Tiểu học Hà Nội	28	808	2
105	nk2-2887	Hoàng Minh Hiền	2A5	2	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	27	329	3
106	tcb1-2811	Dương Tú Nhi	2A4	2	Trường Tiểu học Thành Công B	27	363	3
107	vn-cb-2674	Phan Gia Bảo	2H	2	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	27	367	3
108	bd-0252060	Nguyễn Gia Khánh	2A4	2	Trường Tiểu học Ba Đình	27	396	3
109	kd24-3157	Vũ Đức Anh	2A9	2	Trường Tiểu học Kim Đồng	27	442	3
110	tl47-1511	Vũ Tuấn Minh	2C	2	Trường Tiểu học Thủ Lệ	27	462	3
111	khuatminhtam	Khuất Minh Tâm	2E	2	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	27	479	3
112	hns1-0756	Nguyễn Trí Quang	2A2	2	Trường Tiểu học Hà Nội	27	514	3
113	hns1-0746	Lê Minh Châu	2A2	2	Trường Tiểu học Hà Nội	27	548	3
114	tl47-1439	Phạm Khánh Chi	2A	2	Trường Tiểu học Thủ Lệ	27	565	3
115	bn21-1240	Đỗ Minh Khôi	2A1	2	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	27	590	3
116	tca1-1880	Nguyễn Huy Nhật Minh	2A5	2	Trường Tiểu học Thành Công A	27	625	3
117	hns1-0703	Dương Ngọc Châu Anh	2A0	2	Trường Tiểu học Hà Nội	27	702	3
118	hns1-0250722	Nguyễn Ngọc An Nhiên	2A0	2	Trường Tiểu học Hà Nội	27	752	3
119	hd6-0253291	Phạm Trí Dũng	2A1	2	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	26	410	4
120	tcb1-2884	Nguyễn Đức Nhật Minh	2A6	2	Trường Tiểu học Thành Công B	26	525	4
121	hht1-2476	Nguyễn Minh Khôi	2H	2	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	26	662	4

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Khối	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai
122	vn-cb-3287	Đào Xuân Anh	2D	2	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	26	670	4
123	ntt12-1807	Mai Bảo Phúc	2A3	2	Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực	26	703	4
124	hht1-2487	Đào Anh Thư	2H	2	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	26	786	4
125	kd24-3161	Bùi Phúc Lâm	2A7	2	Trường Tiểu học Kim Đồng	26	805	4
126	kd24-3153	Nguyễn Gia Minh	2A6	2	Trường Tiểu học Kim Đồng	26	891	4
127	tca1-2396	Hoàng Trọng Khôi	2A6	2	Trường Tiểu học Thành Công A	25	440	5
128	hht1-2471	Nguyễn Thùy Dương	2H	2	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	25	458	5
129	vn-cb-2323	Dương Gia Khải	2B	2	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	25	467	5
130	hd6-0253528	Phan Thu Ngân	2A4	2	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	25	470	5
131	bd-2006	Vũ Quang Dũng	2A3	2	Trường Tiểu học Ba Đình	25	491	5
132	bn21-1286	Vũ Bách Tùng	2A4	2	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	25	570	5
133	bn21-1246	Hoàng Trung Sơn	2A1	2	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	25	590	5
134	tl47-1440	Nguyễn Minh Duy	2A	2	Trường Tiểu học Thủ Lệ	25	682	5
135	tcb1-2831	Phạm Ngọc Diệp	2A5	2	Trường Tiểu học Thành Công B	25	716	5
136	hht1-2467	Mạnh Diệu Anh	2H	2	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	25	843	5
137	hht1-2398	Nguyễn Trần Chí Hiếu	2A	2	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	25	982	5
138	tca1-1912	Nguyễn Tuệ Kiên	2A2	2	Trường Tiểu học Thành Công A	25	992	5
139	tca1-1923	Phạm Chí Kiên	2A2	2	Trường Tiểu học Thành Công A	25	1150	5
140	dy17-a2184	Hà Vân Anh	2A2	2	Trường Tiểu học Đại Yên	24	358	6
141	bd-2004	Phạm Đăng Bảo	2A3	2	Trường Tiểu học Ba Đình	24	489	6
142	ntp5-2141	Nguyễn Ngọc Tú Linh	2B	2	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	24	506	6
143	hd6-0253522	Đào Nhật Minh	2A4	2	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	24	649	6
144	bd-0252038	Nguyễn Quang Anh	2A4	2	Trường Tiểu học Ba Đình	24	691	6
145	bd-0252110	Đỗ Vi Anh	2A5	2	Trường Tiểu học Ba Đình	24	806	6
146	vp3-0250913	Nguyễn Minh Anh	2A2	2	Trường Tiểu học Vạn Phúc	23	528	7
147	ntp5-2118	Hoàng Anh Quân	2A	2	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	23	531	7
148	pct-1617	Nguyễn Xuân An	2D	2	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	23	580	7
149	hht1-2396	Nguyễn Đăng Khoa	2A	2	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	23	587	7
150	bn21-1268	Nguyễn Phúc Duy Khoa	2A3	2	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	23	620	7
151	tcb1-2720	Hoàng Đăng Minh Vũ	2A1	2	Trường Tiểu học Thành Công B	23	651	7
152	hht1-2453	Lê Thùy Dương	2E	2	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	23	735	7
153	tca1-1913	Vũ Thiện Minh	2A2	2	Trường Tiểu học Thành Công A	23	758	7
154	hht1-2410	Lê Minh Quang	2B	2	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	23	775	7
155	nk2-2924	Lê Quang Minh	2A7	2	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	23	826	7
156	hht1-2415	Lê Hoàng Anh Vũ	2B	2	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	23	1042	7
157	dy17-a2210	Trần Kim Ngân	2A2	2	Trường Tiểu học Đại Yên	22	414	8
158	nk2-2872	Trần Ngọc Khánh Huyền	2A4	2	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	22	647	8
159	pct-1600	Trần Phương Nam	2C	2	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	21	426	9
160	bn21-1270	Phạm Minh Sơn	2A3	2	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	20	648	10
161	ntp5-2197	Vũ An Di	2D	2	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	20	1330	10
162	dy17-a2192	Nguyễn Thùy Dương	2A2	2	Trường Tiểu học Đại Yên	18	371	12
163	dy17-a1172	Tạ Ngọc Nhi	2A1	2	Trường Tiểu học Đại Yên	18	706	12
164	nd2-1879	Vũ Tuấn Kiệt	2A4	2	Trường Tiểu học Nghĩa Dũng	16	472	14
165	kd24-3228	Nguyễn Nam Anh	3A2	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	30	345	0
166	vp3-1008	Trần Thượng Minh	3A2	3	Trường Tiểu học Vạn Phúc	30	346	0
167	hns1-0773	Trần Phương Nghi	3A1	3	Trường Tiểu học Hà Nội	30	371	0
168	bd-0252194	Bùi Huy Trường Giang	3A1	3	Trường Tiểu học Ba Đình	30	499	0
169	hns1-0771	Nguyễn Doãn Thắng	3A1	3	Trường Tiểu học Hà Nội	30	634	0
170	tcb1-0253061	Trần Bảo Thy	3A4	3	Trường Tiểu học Thành Công B	29	262	1
171	khoinguyen3bhht	Đinh Hữu Khôi Nguyễn	3B	3	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	29	288	1
172	nh6-1620	Nguyễn Ánh Dương	3A3	3	Trường Tiểu học Ngọc Hà	29	338	1
173	tl47-0251611	Nguyễn Hoàng Minh Vương	3A	3	Trường Tiểu học Thủ Lệ	29	343	1
174	hht1-0252764	Nguyễn Thảo Chi	3B	3	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	29	473	1
175	dy16-a4379	Nguyễn Đức Minh	3A4	3	Trường Tiểu học Đại Yên	29	490	1
176	pct-1707	Quách Hoàng Trúc Ngân	3C	3	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	29	499	1
177	bd-2270	Trần Thành An	3A3	3	Trường Tiểu học Ba Đình	29	501	1
178	hns1-0769	Nguyễn Vượng Lâm	3A1	3	Trường Tiểu học Hà Nội	29	534	1
179	kd24-3770	Trần Phương Liên	3A7	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	29	545	1
180	kd24-3194	Nguyễn Trí Anh	3A4	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	29	656	1
181	kd24-3193	Nguyễn Châu Anh	3A4	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	29	662	1
182	pct-1696	Nguyễn Minh Đức	3C	3	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	29	703	1
183	kd24-3187	Phạm Đức Tiến	3A7	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	28	328	2
184	hd6-3836	Phan Minh Chi	3A5	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	28	367	2

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Khối	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai
185	hns1-0766	Ngô Trí Hiếu	3A1	3	Trường Tiểu học Hà Nội	28	400	2
186	hd6-3893	Nguyễn Trường Nguyên	3A6	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	28	407	2
187	vp3-1031	Nguyễn Minh Khôi	3A3	3	Trường Tiểu học Vạn Phúc	28	422	2
188	hns1-0785	Nguyễn Nhật Minh	3A2	3	Trường Tiểu học Hà Nội	28	426	2
189	hd6-3916	Bùi Bách Lâm	3A7	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	28	449	2
190	tca1-2051	Nguyễn Ngọc Tuệ Nhi	3A4	3	Trường Tiểu học Thành Công A	28	498	2
191	hht1-0252792	Lê Hoàng Minh An	3E	3	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	28	504	2
192	bd-2252	Phạm Bình Nguyên	3A2	3	Trường Tiểu học Ba Đình	28	524	2
193	dy16-a1300	Đặng Ngọc Dương	3A1	3	Trường Tiểu học Đại Yên	28	535	2
194	nk2-3036	Tường Vũ Lâm	3A5	3	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	28	588	2
195	hd6-3779	VŨ THẢO MY	3A3	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	28	1020	2
196	vn-cb-2803	Nguyễn Đăng Nguyên	3C	3	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	27	348	3
197	kd24-3233	Nguyễn Minh Hạnh	3A2	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	27	393	3
198	nd2-1750	Nguyễn Đức Anh	3A3	3	Trường Tiểu học Nghĩa Dũng	27	452	3
199	dy16-a1306	Nguyễn Đăng Khoa	3A1	3	Trường Tiểu học Đại Yên	27	470	3
200	kd24-3196	Đoàn Minh Hiếu	3A4	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	27	491	3
201	hd6-3832	Phạm Ngọc Phương Anh	3A5	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	27	509	3
202	bangngoc3010	Vũ Bằng Ngọc	3C	3	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	27	566	3
203	pct-1706	Vũ Thiện Minh	3C	3	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	27	627	3
204	bd-2229	Chu Diệu An	3A2	3	Trường Tiểu học Ba Đình	27	638	3
205	hd6-3858	Lê Thanh Tùng	3A5	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	27	662	3
206	nk2-3003	Đào Ngọc Anh	3A7	3	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	27	667	3
207	ntp5-0252359	Vũ Trần Hoàng Phúc	3B	3	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	26	283	4
208	pct-1651	Phạm Hoàng Nhật Minh	3A	3	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	26	359	4
209	nh6-1627	Nguyễn Hữu Lâm	3A3	3	Trường Tiểu học Ngọc Hà	26	390	4
210	dy16-a2036	Nguyễn Cảnh Lâm Tùng	3A2	3	Trường Tiểu học Đại Yên	26	409	4
211	vp3-0978	Nguyễn Đắc Phúc Lâm	3A1	3	Trường Tiểu học Vạn Phúc	26	414	4
212	tl47-0251691	Phan Minh Huy	3C	3	Trường Tiểu học Thủ Lệ	26	442	4
213	bd-2340	Dương Khánh Vi	3A4	3	Trường Tiểu học Ba Đình	26	474	4
214	kd24-3250	Vũ Minh Quân	3A3	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	26	560	4
215	pct-1643	Vũ Bảo Tuệ Giang	3A	3	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	26	566	4
216	nd2-2028	Lê Bảo Nam	3A3	3	Trường Tiểu học Nghĩa Dũng	26	571	4
217	bn21-1306	Bùi Phúc Huy	3A1	3	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	26	580	4
218	hd6-3778	Trần Duy Minh	3A3	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	26	619	4
219	bn21-1297	Nguyễn Thùy An	3A1	3	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	26	736	4
220	nk2-3041	Nguyễn Bá Trọng Hiếu	3A5	3	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	26	810	4
221	nk2-3001	Đào Minh Anh	3A7	3	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	26	1203	4
222	dy16-a2032	Phan Diệu Thanh	3A2	3	Trường Tiểu học Đại Yên	25	389	5
223	tcb1-2936	Hồ Anh Dương	3A2	3	Trường Tiểu học Thành Công B	25	415	5
224	hunght19	Nguyễn Minh Hưng	3B	3	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	25	434	5
225	tcb1-0253135	Hoàng Thiên Phước	3A5	3	Trường Tiểu học Thành Công B	25	468	5
226	kd24-3211	Nguyễn Minh Khôi	3A5	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	25	494	5
227	tcb1-0253013	Vũ Trần Ngọc Diệp	3A4	3	Trường Tiểu học Thành Công B	25	522	5
228	vn-cb-2765	Đỗ Thanh Phong	3B	3	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	25	525	5
229	vn-cb-2838	Nguyễn Khánh My	3D	3	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	25	531	5
230	kd24-4084	Vũ Nguyễn Quang Minh	3A5	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	25	544	5
231	ntp5-0252413	Nguyễn Bảo Ngân	3C	3	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	25	575	5
232	tca1-2424	Nguyễn Phúc Thành	3A3	3	Trường Tiểu học Thành Công A	25	577	5
233	tca1-2043	Tạ Đăng Khoa	3A4	3	Trường Tiểu học Thành Công A	25	620	5
234	tl47-1555	Lê Duy Anh	3A	3	Trường Tiểu học Thủ Lệ	25	716	5
235	tca1-1933	Nguyễn Đỗ Gia Hân	3A2	3	Trường Tiểu học Thành Công A	25	723	5
236	bn21-1314	Ngô Minh Phú	3A2	3	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	24	427	6
237	tcb1-0253017	Nguyễn Minh Đức	3A4	3	Trường Tiểu học Thành Công B	24	451	6
238	vn-cb-2738	Lê Minh Châu	3B	3	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	24	469	6
239	vn-cb-2797	Phan Minh Lâm	3C	3	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	24	501	6
240	bn21-1340	Hoàng Gia Bảo	3A4	3	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	24	510	6
241	nk2-2932	Vũ Khánh An	3A2	3	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	24	514	6
242	nd2-1969	Triệu Khánh Chi	3A2	3	Trường Tiểu học Nghĩa Dũng	24	568	6
243	bn21-1304	Phạm Ngọc Vân	3A1	3	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	24	573	6
244	hd6-3814	Nguyễn Lan Khuê	3A4	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	24	588	6
245	nk2-3048	Nguyễn Xuân Hoàng Bách	3A5	3	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	24	623	6
246	kd24-3216	Đỗ Thái Vy	3A5	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	24	624	6
247	hd6-3905	Bùi Thảo Chi	3A7	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	24	628	6

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Khối	Trường	Số câu đúng	Số giấy	Số câu sai
248	pct-1647	Phạm Nhật Khang	3A	3	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	24	640	6
249	pct-0251770	Tạ Đức Anh	3E	3	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	24	738	6
250	hd6-3809	Phạm Minh Hiếu	3A4	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	24	887	6
251	tcb1-0253029	Trần Huy Khang	3A4	3	Trường Tiểu học Thành Công B	23	528	7
252	ntp5-0252299	Mai Nguyễn Huy An	3B	3	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	23	535	7
253	hd6-3954	Trịnh Thị Quỳnh Lâm	3A8	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	23	565	7
254	tca1-2046	Hoàng Bảo Anh	3A4	3	Trường Tiểu học Thành Công A	23	572	7
255	bd-2246	Bùi Ngọc Minh Khuê	3A2	3	Trường Tiểu học Ba Đình	23	575	7
256	hd6-3944	Trần Quang Bách	3A8	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	23	584	7
257	pct-1705	Trịnh Anh Minh	3C	3	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	23	598	7
258	tl47-0251649	Nguyễn Nhật Minh	3B	3	Trường Tiểu học Thủ Lệ	23	602	7
259	ntp5-0252321	Vũ Minh Dương	3B	3	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	23	888	7
260	ntp5-2274	Trần Khánh My	3A	3	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	22	626	8
261	kd24-3240	Nguyễn Huyền My	3A2	3	Trường Tiểu học Kim Đồng	22	797	8
262	ntp5-0252341	Nguyễn Thái Lâm	3B	3	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	21	455	9
263	hd6-3794	Phạm Ngọc Trâm Anh	3A3	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	21	476	9
264	hd6-3947	Bùi Đăng Dương	3A8	3	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	21	603	9
265	dy16-a1318	Đình Thanh Tâm	3A1	3	Trường Tiểu học Đại Yên	21	691	9
266	ntt12-0252026	Mai Phúc Lâm	3A4	3	Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực	20	854	10
267	nk2-2944	Nguyễn Anh Nam Hải	3A2	3	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	18	619	12
268	dy16-a2009	Đỗ Ngọc Diễm	3A2	3	Trường Tiểu học Đại Yên	17	723	13
269	tl47-0251579	Vũ Tùng Lâm	3A	3	Trường Tiểu học Thủ Lệ	5	623	25
270	ntt12-2039	Nguyễn Đức Nguyên Khang	4A4	4	Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực	30	351	0
271	hht1-2626	Vũ Bình Minh	4D	4	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	30	381	0
272	kd24-3730	Nguyễn Khánh Gia Hòa	4A5	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	30	382	0
273	tcb1-3111	Lê Minh Hà	4A4	4	Trường Tiểu học Thành Công B	30	406	0
274	tl47-1701	Nguyễn Lâm Phong	4D	4	Trường Tiểu học Thủ Lệ	30	410	0
275	kd24-223821	Đình Xuân Thanh	4A6	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	30	442	0
276	kd24-3551	Trần Tuấn Nam	4A1	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	30	473	0
277	nd2-1840	Phạm Ngọc Khải	4A5	4	Trường Tiểu học Nghĩa Dũng	30	534	0
278	hd6-3155	Nguyễn Vũ Minh Anh	4A1	4	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	30	674	0
279	bd-2736	Lã Bá Minh Tú	4A3	4	Trường Tiểu học Ba Đình	29	286	1
280	vn-cb-2329	Đình Tú Anh	4A	4	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	29	358	1
281	nk2-3298	Lê Minh Huy	4A6	4	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	29	384	1
282	kd24-4044	Trần Hải Nam	4A5	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	29	442	1
283	tca1-2125	Vũ Minh Châu	4A1	4	Trường Tiểu học Thành Công A	29	479	1
284	tcb1-3178	Bùi Trâm Anh	4A6	4	Trường Tiểu học Thành Công B	29	485	1
285	tl47-2016	Phan Hà Thu	4C	4	Trường Tiểu học Thủ Lệ	29	501	1
286	hd6-3218	Trần Quỳnh Nhi	4A2	4	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	29	519	1
287	pct-1818	Phạm Phương Thảo	4C	4	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	29	540	1
288	vn-cb-2504	Ngô Hải Anh	4E	4	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	29	546	1
289	pct-1816	Lê Minh Quốc	4C	4	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	29	569	1
290	tl47-1687	Vũ Minh Điền	4D	4	Trường Tiểu học Thủ Lệ	29	630	1
291	tcb1-2987	Lê Bùi Tâm An	4A1	4	Trường Tiểu học Thành Công B	29	666	1
292	nh6-1580	Bùi Đức Quang	4A4	4	Trường Tiểu học Ngọc Hà	29	675	1
293	hns1-07720	Nguyễn An Nguyên	4A1	4	Trường Tiểu học Hà Nội	29	810	1
294	bn21-1457	Lã Quý Vượng	4A2	4	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	28	365	2
295	tcb1-3201	Bùi Minh Quân	4A6	4	Trường Tiểu học Thành Công B	28	384	2
296	tl47-1654	Vũ An Khánh	4C	4	Trường Tiểu học Thủ Lệ	28	409	2
297	tca1-2082	Đặng Nguyên Bảo	4A2	4	Trường Tiểu học Thành Công A	28	416	2
298	dy21-417	Phạm Gia Hưng	4A4	4	Trường Tiểu học Đại Yên	28	425	2
299	thanhha4g	NGUYỄN THANH HÀ	4G	4	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	28	438	2
300	hd6-3381	Phan Thị Phương Dung	4A6	4	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	28	438	2
301	hns1-0804	Dương Khánh Ngân	4A1	4	Trường Tiểu học Hà Nội	28	439	2
302	pct-1821	Nguyễn Nhật Trường	4C	4	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	28	441	2
303	hd6-3251	Nguyễn Hữu Anh Khoa	4A3	4	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	28	470	2
304	dy21-118	Phạm Hải Đăng	4A1	4	Trường Tiểu học Đại Yên	28	491	2
305	hns1-0802	Luyện Minh Tùng	4A1	4	Trường Tiểu học Hà Nội	28	492	2
306	bd-2438	Đỗ Diệp Khanh	4A3	4	Trường Tiểu học Ba Đình	28	492	2
307	nk2-3232	Hoàng Minh Phương	4A4	4	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	28	498	2
308	tl47-1671	Nguyễn Hoàng Anh	4D	4	Trường Tiểu học Thủ Lệ	28	502	2
309	hht1-2580	Đặng Gia Hưng	4C	4	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	28	520	2
310	hns1-0685	Phan Minh Ngọc	4A1	4	Trường Tiểu học Hà Nội	28	529	2

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Khối	Trường	Số câu đúng	Số giấy	Số câu sai
311	kd24-3743	Lê Thanh Nam	4A5	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	28	552	2
312	tcb1-2999	Nguyễn Lê Chi	4A1	4	Trường Tiểu học Thành Công B	28	587	2
313	nk2-3130	Lưu Thùy Dương	4A2	4	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	28	661	2
314	bn21-1123	Nguyễn Gia Hân	4A3	4	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	28	803	2
315	hns1-0822	Nguyễn Minh Thư	4A2	4	Trường Tiểu học Hà Nội	28	1750	2
316	vn-cb-2463	Nguyễn Ngọc Hiếu Anh	4D	4	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	27	376	3
317	vn-cb-2543	Nguyễn Tuệ Vy	4E	4	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	27	385	3
318	hht1-2590	Vũ Minh Bảo Ngọc	4C	4	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	27	406	3
319	vn-cb-2336	Lê Hồ Thảo Bách	4A	4	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	27	422	3
320	tcb1-3149	Nguyễn Trí Dũng	4A5	4	Trường Tiểu học Thành Công B	27	432	3
321	vn-cb-2383	Nguyễn Huy Hải Đăng	4B	4	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	27	464	3
322	tca1-2153	Lê Quỳnh Anh	4A3	4	Trường Tiểu học Thành Công A	27	509	3
323	ntp5-2442	Phạm Thanh Sơn	4D	4	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	27	516	3
324	kd24-4043	Võ Bình Minh	4A5	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	27	527	3
325	tcb1-3121	Hà Khánh Linh	4A4	4	Trường Tiểu học Thành Công B	27	531	3
326	kd24-3757	Nguyễn Quốc An	4A6	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	27	550	3
327	nk2-3070	Trần Gia An	4A1	4	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	27	571	3
328	nd2-1740	Nguyễn Hoàng Hạo Nhiên	4A2	4	Trường Tiểu học Nghĩa Dũng	27	594	3
329	hht1-2636	Tạ Minh Sơn	4D	4	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	27	621	3
330	hd6-2880	Lương Minh Anh	4A5	4	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	27	631	3
331	dy21-204	Nguyễn Hà Anh	4A2	4	Trường Tiểu học Đại Yên	27	644	3
332	hd6-3265	Nguyễn Trần Đăng Sơn	4A3	4	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	27	647	3
333	nk2-3086	Trần Minh Khôi	4A1	4	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	27	682	3
334	hns1-220650	Nguyễn Quang Sơn	4A2	4	Trường Tiểu học Hà Nội	27	878	3
335	hd6-3292	Bùi Văn Khôi	4A4	4	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	26	390	4
336	dy21-524	Nguyễn Nam Phong	4A5	4	Trường Tiểu học Đại Yên	26	399	4
337	tca1-2107	Lê Hoàng Minh Trí	4A2	4	Trường Tiểu học Thành Công A	26	441	4
338	bn21-221128	Trần Vũ Hà Kiên	4A3	4	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	26	457	4
339	bd-2059	Vũ Phúc An	4A4	4	Trường Tiểu học Ba Đình	26	558	4
340	bd-2717	Dương Minh Hiếu	4A3	4	Trường Tiểu học Ba Đình	26	599	4
341	nd2-1777	Phạm Quý Phát	4A3	4	Trường Tiểu học Nghĩa Dũng	26	636	4
342	kd24-3908	Nguyễn Anh Vinh	4A6	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	26	687	4
343	bn21-1097	Vũ Đức Minh	4A2	4	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	26	848	4
344	hd6-3304	Phạm Thái Sơn	4A4	4	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	26	892	4
345	tl47-1634	Phạm Vân Anh	4C	4	Trường Tiểu học Thủ Lệ	26	935	4
346	hd6-3404	Phan Bảo Sơn	4A6	4	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	26	935	4
347	kd24-3764	Phạm Nguyên Bảo	4A6	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	26	953	4
348	tl47-1661	Vũ Minh Phương	4C	4	Trường Tiểu học Thủ Lệ	25	461	5
349	vn-cb-2503	Dương Hà Tú anh	4E	4	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	25	464	5
350	kd24-4039	Bùi Minh Nguyên	4A5	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	25	631	5
351	dy21-235	Phạm Thu Trà	4A2	4	Trường Tiểu học Đại Yên	25	651	5
352	tl47-1656	Trương Bảo Nam	4C	4	Trường Tiểu học Thủ Lệ	25	742	5
353	tcb1-3156	Nguyễn Minh Hiếu	4A5	4	Trường Tiểu học Thành Công B	25	906	5
354	tca1-1952	Võ Kiều Minh Chi	4A4	4	Trường Tiểu học Thành Công A	25	977	5
355	kd24-223787	Nguyễn Phương Hạnh Ly	4A6	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	25	1625	5
356	bn21-1060	Nguyễn Bùi Phi Sơn	4A1	4	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	24	443	6
357	nk2-3250	Tăng Thế Bảo	4A5	4	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	24	461	6
358	hd6-3444	Phạm Chí Cường	4A7	4	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	24	511	6
359	ntp5-2353	Nguyễn Khôi Nguyên	4B	4	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	24	961	6
360	bd-2442	Tướng Anh Khôi	4A3	4	Trường Tiểu học Ba Đình	23	480	7
361	bd-2104	Nông Tiến Bảo	4A2	4	Trường Tiểu học Ba Đình	23	522	7
362	bd-2418	Nguyễn Ngọc Diệp	4A3	4	Trường Tiểu học Ba Đình	23	557	7
363	nd2-1825	Trần Đức Hoàng Anh	4A5	4	Trường Tiểu học Nghĩa Dũng	23	584	7
364	pct-1889	Nguyễn Tuệ Phương	4E	4	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	23	592	7
365	hd6-3342	Vũ Ngọc Bảo My	4A5	4	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	23	644	7
366	bn21-1210	Phạm Gia Khánh	4A5	4	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	23	728	7
367	pct-1791	Lê Thị Hà An	4C	4	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	23	730	7
368	ntp5-2869	Trần Hoài Anh	4D	4	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	23	828	7
369	vp3-0935	Phan Nhật Quang	4A3	4	Trường Tiểu học Vạn Phúc	22	798	8
370	vn-cb-2373	Nguyễn Bảo Anh	4A	4	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	22	842	8
371	pct-2048	Nguyễn Tuấn Minh	4D	4	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	21	580	9
372	tl47-1705	Vũ Tuấn Tú	4D	4	Trường Tiểu học Thủ Lệ	21	605	9
373	kd24-223855	Đông Trịnh Bách Diệp	4A7	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	21	1124	9

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Khối	Trường	Số câu đúng	Số giấy	Số câu sai
374	kd24-223795	Chu Khánh My	4A6	4	Trường Tiểu học Kim Đồng	21	1726	9
375	tca1-2316	Nguyễn Quỳnh Trang	4A5	4	Trường Tiểu học Thành Công A	20	857	10
376	ntt12-1962	Nguyễn Khánh Chi	4A2	4	Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực	19	653	11
377	ntp5-2446	Lê Thanh Vân	4D	4	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	18	601	12
378	vn-cb-2481	Chu Khánh Linh	4D	4	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	18	759	12
379	vp3-1051	Nguyễn Khánh Chi	5A1	5	Trường Tiểu học Vạn Phúc	30	257	0
380	ntp5-1462	Phạm Minh Hà Anh	5D	5	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	30	341	0
381	kd24-0288	Phạm Anh Minh	5A6	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	30	378	0
382	tcb1-0257	Nguyễn Hoàng Long	5A6	5	Trường Tiểu học Thành Công B	30	410	0
383	bd-0134	Nguyễn Minh Hiền	5A3	5	Trường Tiểu học Ba Đình	29	249	1
384	tcb1-0085	Nguyễn Hoàng Đình Anh	5A2	5	Trường Tiểu học Thành Công B	29	265	1
385	ntp5-1525	Nguyễn Kim Đức Khôi	5F	5	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	29	286	1
386	hd6-0454	Nguyễn Gia Hưng	5A9	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	29	368	1
387	kd24-3972	Lê Quốc Dũng	5A5	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	29	391	1
388	kd24-0345	Nguyễn Hồng Thu	5A7	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	29	396	1
389	bn21-0812	Nguyễn Hà An	5A1	5	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	29	475	1
390	kd24-0161	Nguyễn Minh Hương	5A3	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	29	578	1
391	tcb1-0276	Vũ Quang Anh	5A7	5	Trường Tiểu học Thành Công B	28	339	2
392	kd24-0227	Bùi Ngọc Phương Chi	5A5	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	28	379	2
393	vn-cb-0159	Đỗ Hồng Quang	5C	5	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	28	415	2
394	vn-cb-0289	Lê Minh Trang	5G	5	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	28	422	2
395	hd6-0282	Đình Phúc Minh	5A5	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	28	433	2
396	tca1-0113	Trần Diệu Bảo Anh	5A3	5	Trường Tiểu học Thành Công A	28	441	2
397	kd24-0074	Trần Kim Khánh	5A1	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	28	443	2
398	bn21-0841	Nguyễn Thị Kim Ngân	5A1	5	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	28	447	2
399	nh6-0052	Đoàn Bảo Nam	5A1	5	Trường Tiểu học Ngọc Hà	28	778	2
400	hd6-0262	Nguyễn Duy Bảo	5A5	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	28	845	2
401	tl47-0132	Phùng Việt Anh Vũ	5C	5	Trường Tiểu học Thủ Lệ	27	352	3
402	tca1-0186	Phạm Nhật Anh	5A5	5	Trường Tiểu học Thành Công A	27	374	3
403	hd6-0064	Vũ Bảo Linh	5A1	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	27	415	3
404	kd24-4078	Nguyễn Vũ Thảo Linh	5A4	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	27	476	3
405	dy3-0097	Nguyễn Mai Khanh	5A2	5	Trường Tiểu học Đại Yên	27	521	3
406	ntp5-1396	Phan Minh Nam	5B	5	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	27	550	3
407	hht1-0149	Bùi Minh Ngọc	5C	5	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	27	609	3
408	hns1-0838	Nguyễn Đình Lâm	5A2	5	Trường Tiểu học Hà Nội	27	924	3
409	nk2-0143	Nguyễn Gia Hùng	5A3	5	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	26	346	4
410	kd24-0300	Phan Minh Quân	5A6	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	26	365	4
411	nk2-0067	Phạm Thành Lâm	5A1	5	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	26	463	4
412	hns1-0516	Nguyễn Hà Phong	5A2	5	Trường Tiểu học Hà Nội	26	511	4
413	hd6-0149	Nguyễn Đăng Minh	5A2	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	26	525	4
414	nk2-0097	Nguyễn Quốc Hưng	5A2	5	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	26	598	4
415	hht1-0260	Nguyễn Linh Chi	5G	5	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	26	719	4
416	ntt12-0027	Chử Hoàng An	5A1	5	Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực	26	1091	4
417	pct-0040	Nguyễn Trí Đức	5A	5	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	25	393	5
418	nh6-0151	Nguyễn Đăng Duy Anh	5A4	5	Trường Tiểu học Ngọc Hà	25	452	5
419	tcb1-0101	Dương Việt Khôi	5A2	5	Trường Tiểu học Thành Công B	25	454	5
420	nk2-0236	Mai Minh Khang	5A5	5	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	25	466	5
421	nh6-0034	Nguyễn Ngọc Minh Châu	5A1	5	Trường Tiểu học Ngọc Hà	25	488	5
422	tca1-0247	Bùi Thanh Phong	5A6	5	Trường Tiểu học Thành Công A	25	542	5
423	ntp5-1409	Nguyễn Thạc Tùng Vinh	5B	5	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	25	554	5
424	vn-cb-0247	Phạm Minh Thiên	5E	5	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	25	563	5
425	dy3-0172	Nguyễn Ngân Hà	5A4	5	Trường Tiểu học Đại Yên	25	599	5
426	pct-0163	Phạm Gia Huy	5D	5	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	25	680	5
427	hd6-0166	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	5A2	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	25	881	5
428	dy3-0252	Hoàng Đức Trung	5A6	5	Trường Tiểu học Đại Yên	24	441	6
429	tl47-0103	Đỗ Bảo Chi	5C	5	Trường Tiểu học Thủ Lệ	24	445	6
430	kd24-0196	Nguyễn Thùy Dương	5A4	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	24	511	6
431	nk2-0159	Nguyễn Ngọc Quỳnh Nga	5A3	5	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	24	524	6
432	bd-0096	Đỗ Bảo Long	5A2	5	Trường Tiểu học Ba Đình	24	544	6
433	kd24-0183	Bùi Đức Anh	5A4	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	24	546	6
434	ntp5-1537	Võ Giáp Phong	5F	5	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	24	553	6
435	pct-0060	Nguyễn Hà Phương	5A	5	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	24	711	6
436	nk2-0077	Phạm Nam Phong	5A1	5	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	24	712	6

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Khối	Trường	Số câu đúng	Số giấy	Số câu sai
437	ntp5-1357	Nguyễn Huy Tùng	5A	5	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	24	757	6
438	pct-0062	Trần Ngọc Sơn	5A	5	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	24	887	6
439	dy3-0201	Nguyễn Quang Dũng	5A5	5	Trường Tiểu học Đại Yên	23	322	7
440	nk2-0052	Nguyễn Khánh Duy	5A1	5	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	23	391	7
441	bd-0036	Nguyễn Vũ Lan Chi	5A1	5	Trường Tiểu học Ba Đình	23	405	7
442	tcb1-0180	Trần Nhật Minh	5A4	5	Trường Tiểu học Thành Công B	23	441	7
443	bd-0028	Bùi Phương Anh	5A1	5	Trường Tiểu học Ba Đình	23	453	7
444	nk2-0078	Nguyễn Duy Quân	5A1	5	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	23	467	7
445	tca1-0116	Trần Tuệ Anh	5A3	5	Trường Tiểu học Thành Công A	23	468	7
446	kd24-0283	Bùi Trúc Mai	5A6	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	23	501	7
447	tl47-0052	Nguyễn Thảo Nguyên	5A	5	Trường Tiểu học Thủ Lệ	23	501	7
448	tcb1-0148	Trần An Nguyên	5A3	5	Trường Tiểu học Thành Công B	23	511	7
449	tcb1-0121	Nguyễn Khánh An	5A3	5	Trường Tiểu học Thành Công B	23	611	7
450	pct-0065	Ngô Thảo Vy	5A	5	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	23	692	7
451	pct-0059	Nguyễn Vũ Phong	5A	5	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	23	704	7
452	nk2-0240	Bùi Nguyên Khôi	5A5	5	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	23	781	7
453	hd6-0159	Ngô Minh Quang	5A2	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	23	810	7
454	tl47-0158	Hoàng Bảo Ngân	5D	5	Trường Tiểu học Thủ Lệ	23	843	7
455	pct-0056	Trần Tuệ Nhi	5A	5	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	23	1081	7
456	hht1-0096	Nguyễn Quỳnh Hương	5B	5	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	23	1119	7
457	tca1-0112	Nguyễn Ngọc Anh	5A3	5	Trường Tiểu học Thành Công A	22	510	8
458	vn-cb-0141	Đào Quang Đạt	5C	5	Trường Tiểu học Việt Nam - Cu Ba	22	538	8
459	bd-0102	Nguyễn Chí Phúc Nguyên	5A2	5	Trường Tiểu học Ba Đình	22	549	8
460	tca1-0248	Trương Bảo Phúc	5A6	5	Trường Tiểu học Thành Công A	22	568	8
461	hd6-0320	Hoàng Thảo Linh	5A6	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	22	606	8
462	pct-0030	Nguyễn Hà Anh	5A	5	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	22	616	8
463	nh6-0047	Hoàng Ngọc Linh	5A1	5	Trường Tiểu học Ngọc Hà	22	616	8
464	hd6-0327	Hoàng Tiến Minh	5A6	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	22	655	8
465	tca1-0142	Đào Mạc Hải Yến	5A3	5	Trường Tiểu học Thành Công A	22	685	8
466	nk2-0217	Đặng Trâm Anh	5A5	5	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	22	695	8
467	hd6-0163	Phan Lê Hương Trà	5A2	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	22	874	8
468	hd6-0321	Lê Ngọc Gia Linh	5A6	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	22	1037	8
469	kd24-0344	Trần Đức Thành	5A7	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	21	381	9
470	dy3-0189	Phạm Minh Quân	5A4	5	Trường Tiểu học Đại Yên	21	414	9
471	bn21-0824	Nguyễn Trí Đức	5A1	5	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	21	426	9
472	dy3-0183	Phan Hải Long	5A4	5	Trường Tiểu học Đại Yên	21	507	9
473	tl47-0162	Lê Thanh Thảo	5D	5	Trường Tiểu học Thủ Lệ	21	548	9
474	pct-0121	Dương Minh Châu	5C	5	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	21	553	9
475	pct-0031	Nguyễn Quỳnh Trâm Anh	5A	5	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	21	613	9
476	tl47-0163	Đinh Lam Thiên	5D	5	Trường Tiểu học Thủ Lệ	21	620	9
477	tl47-0160	Nguyễn Phú Sang	5D	5	Trường Tiểu học Thủ Lệ	21	625	9
478	tcb1-0120	Đào Lê Hà Vy	5A2	5	Trường Tiểu học Thành Công B	21	650	9
479	bd-0032	Nguyễn Huyền Anh	5A1	5	Trường Tiểu học Ba Đình	21	668	9
480	dy3-0187	Phạm Hồng Nhung	5A4	5	Trường Tiểu học Đại Yên	21	741	9
481	nh6-0110	Phạm Quang Anh	5A3	5	Trường Tiểu học Ngọc Hà	21	768	9
482	tcb1-0218	Trần Gia Linh	5A5	5	Trường Tiểu học Thành Công B	21	859	9
483	ntt12-0098	Vũ Đức Minh	5A2	5	Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực	21	913	9
484	kd24-0305	Lại Cao Phúc	5A6	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	20	424	10
485	tcb1-0116	Đinh Yến Trang	5A2	5	Trường Tiểu học Thành Công B	20	463	10
486	dy3-0234	Nguyễn Trung Kiên	5A5	5	Trường Tiểu học Đại Yên	20	513	10
487	nd2-0145	Đặng Trâm Anh	5A4	5	Trường Tiểu học Nghĩa Dũng	20	519	10
488	vp3-0064	Phạm Lê Thành Chính	5A2	5	Trường Tiểu học Vạn Phúc	20	550	10
489	hd6-0158	Nguyễn Hải Phong	5A2	5	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	20	609	10
490	kd24-0297	Phạm Viêt Phong	5A6	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	20	790	10
491	bd-0159	Dalisay Đào Mai An	5A4	5	Trường Tiểu học Ba Đình	20	804	10
492	hht1-0085	Ngô Hà Chi	5B	5	Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám	20	895	10
493	tcb1-0058	Lê Trung Dũng	5A1	5	Trường Tiểu học Thành Công B	20	909	10
494	tcb1-0312	Huỳnh Tấn Dũng	5A8	5	Trường Tiểu học Thành Công B	20	1130	10
495	bd-0227	Bùi Ngọc Mai	5A5	5	Trường Tiểu học Ba Đình	19	474	11
496	tcb1-2357	Nguyễn Việt Anh	5A8	5	Trường Tiểu học Thành Công B	19	515	11
497	vp3-0051	Lê Thảo Nguyên	5A1	5	Trường Tiểu học Vạn Phúc	19	585	11
498	kd24-4054	Nguyễn Minh Thành	5A1	5	Trường Tiểu học Kim Đồng	19	604	11
499	dy3-0115	Đào Gia Phúc	5A2	5	Trường Tiểu học Đại Yên	18	475	12

<b>TT</b>	<b>Tên đăng nhập</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Lớp</b>	<b>Khối</b>	<b>Trường</b>	<b>Số câu đúng</b>	<b>Số giấy</b>	<b>Số câu sai</b>
500	nk2-0131	Nguyễn Hữu Bảo	5A3	5	Trường Tiểu học Ngọc Khánh	18	617	12
501	nh6-0165	Chu Ngọc Linh	5A4	5	Trường Tiểu học Ngọc Hà	18	692	12
502	nh6-0180	Kiều Minh Trang	5A4	5	Trường Tiểu học Ngọc Hà	18	796	12
503	dy3-0191	Vũ Thái Minh Toán	5A4	5	Trường Tiểu học Đại Yên	18	1017	12
504	dy3-0111	Phạm Nguyễn Hiền Nhi	5A2	5	Trường Tiểu học Đại Yên	17	626	13
505	dy3-0173	Lê Mỹ Hạnh	5A4	5	Trường Tiểu học Đại Yên	17	667	13
506	tca1-0136	Trần Nhật Thành	5A3	5	Trường Tiểu học Thành Công A	16	841	14